



VỀ ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS ĐINH THỊ MINH TUYẾT

Học viện Hành chính Quốc gia

1. Thực trạng và nguyên nhân hạn chế trong quản lý giáo dục - đào tạo.

Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài là mục tiêu chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo của nước ta. Giáo dục ở bất cứ cấp nào cũng đều chủ yếu góp phần đào tạo con người, bồi dưỡng nhân cách, năng lực sống và làm việc, đáp ứng yêu cầu phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và chủ động hội nhập quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay.

Những thành tựu của giáo dục và các lĩnh vực xã hội khác đã góp phần làm cho chỉ số phát triển con người của nước ta những năm gần đây không ngừng cải thiện. Báo cáo phát triển con người năm 2005 do Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc tại Việt Nam công bố ngày 12-9-2005 đã nêu: Việt Nam tiếp tục đạt được nhiều tiến bộ về phát triển con người nhờ duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội. Chỉ số phát triển con người của Việt Nam đã được nâng lên 4 bậc từ vị trí 112 năm 2004 lên 108 trong tổng số 177 quốc gia được xếp hạng.

Giáo dục ngày nay đang là hạ tầng cơ sở phi vật chất, làm nền tảng cho hầu hết các hoạt động của đất nước. Những thành tựu to lớn của sự nghiệp giáo dục nước ta là không thể phủ nhận, nhưng những bất cập của giáo dục nước ta như báo cáo của

Chính phủ tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XI đã nêu: "Chất lượng giáo dục từ phổ thông đến đại học nhìn chung thấp, cách dạy và học nặng về thuộc lòng, rất kém tính sáng tạo và năng lực thực hành".

Những vấn đề bất cập trong giáo dục đang được xã hội quan tâm là:

Thứ nhất, chất lượng và hiệu quả giáo dục thấp, học không gắn với hành, thuần lý thuyết và ít thực tiễn, nhân lực được đào tạo yếu về năng lực, phẩm chất.

Thứ hai, mục tiêu, nội dung, phương pháp và tổ chức quá trình đào tạo chậm đổi mới, thiếu toàn diện và không đồng bộ.

Thứ ba, đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục hằng hụt cả về số lượng và trình độ, thiếu nghiêm trọng đội ngũ chuyên gia nghiên cứu và thiết kế chính sách giáo dục.

Thứ tư, hệ thống giáo dục - đào tạo được thiết lập còn khép kín, chưa mềm dẻo, thiếu liên thông, chưa thích ứng với cơ chế thị trường.

Thứ năm, mạng lưới trường đại học, viện nghiên cứu bị tách biệt và bố trí không hợp lý trên lãnh thổ, làm giảm hiệu quả đầu tư, chất lượng giáo dục - đào tạo và nghiên cứu.

Nguyên nhân của những hạn chế có thể nhiều, nhưng nguyên nhân chính là chưa thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước

về giáo dục - đào tạo.

Một là, chậm đổi mới về cơ chế, tư tưởng và thói quen bao cấp đối với giáo dục, cơ chế huy động thành phần ngoài công lập chưa thích hợp, chưa theo kịp yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trên thực tế, nền giáo dục toàn xã hội hiện tại vẫn do Nhà nước gánh vác. Nếu cứ duy trì tình trạng nặng bao cấp như hiện nay thì khó khắc phục nổi tồn tại vì quá tải tiếp tục tăng dần cùng với sự tăng dân số, nhu cầu nhân lực ngày càng cao cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Hai là, trách nhiệm, trình độ tổ chức quản lý, bản lĩnh và năng lực thực hiện của cán bộ làm quản lý giáo dục còn nhiều bất cập, chưa ngang tầm.

Ba là, các giải pháp về quản lý của ngành chưa tạo ra được động lực đủ mạnh để từng giáo viên, từng nhà trường tập trung nâng cao chất lượng giáo dục.

Bốn là, những quy định của pháp luật vẫn tập trung quá lớn vào quyền lực ở Bộ Giáo dục và Đào tạo, xem nhẹ vai trò của địa phương, của cộng đồng, của các cơ sở giáo dục.

Năm là, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa chú trọng đúng mức tới việc tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận về khoa học giáo dục, đặc biệt là trong công tác đánh giá và quản lý chất lượng giáo dục.

Sáu là, theo nhìn nhận của các giáo sư và các nhà quản lý giáo dục lão thành, nền giáo dục “ứng thí” chính là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến chất lượng giáo dục thấp:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa chỉ đạo mạnh mẽ, kiên quyết việc đổi mới phương pháp dạy và học, chưa thực sự quyết tâm trong cải tiến một cách đồng bộ việc kiểm tra thi cử, đánh giá. Hệ thống thi cử nặng nề, tốn kém, không hiệu quả.

- Kỉ cương tuyển sinh, tuyển dụng, đào

tạo chưa chặt chẽ.

2. Đổi mới quản lý giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Việc thực hiện mục tiêu Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2001-2010 do Chính phủ phê duyệt đòi hỏi Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có những bước đột phá và giải pháp cụ thể trong đổi mới quản lý chỉ đạo. Quản lý giáo dục - đào tạo phải đổi mới đồng bộ ở hai cấp theo hướng *tăng cường quản lý nhà nước ở cấp trung ương và phân cấp quản lý chuyên môn, nghiệp vụ cho địa phương*.

Quản lý ở cấp nhà nước sẽ theo hướng chuyển mạnh sang quản lý vĩ mô, thống nhất quản lý bằng luật và chính sách, tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ yếu thực hiện việc quản lý nhà nước, tức là xây dựng các văn bản pháp quy, chỉ đạo và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đúng các văn bản đó; các địa phương và các cơ sở giáo dục được tăng cường quyền tự chủ và đồng thời phải nâng cao trách nhiệm xã hội của mình.

Đổi mới quản lý giáo dục theo hướng tăng cường quản lý nhà nước ở cấp trung ương và phân cấp quản lý chuyên môn, nghiệp vụ cho địa phương, các cơ sở giáo dục đòi hỏi Bộ Giáo dục và Đào tạo cần tiếp tục rà soát hệ thống văn bản hiện hành để có kế hoạch sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh phân cấp quản lý giáo dục một cách hợp lý nhằm đảm bảo Nhà nước thống nhất quản lý hệ thống giáo dục quốc dân và tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục. Trên tinh thần đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần đổi mới quản lý giáo dục theo hướng:

Thứ nhất, tăng cường công tác dự báo và xây dựng kế hoạch định hướng sự phát

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

triển giáo dục. Đưa giáo dục vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, của từng ngành, từng địa phương, có chính sách điều tiết quy mô và cơ cấu giáo dục. Đây chính là tiền đề tốt để mục tiêu giáo dục cho mọi người được thực thi một cách hoàn thiện và hiệu quả nhất, mang đến cơ hội học tập tốt cho tất cả mọi người.

Thứ hai, tập trung xây dựng, chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách, ban hành và tổ chức thực hiện các quy phạm về giáo dục.

Thứ ba, tăng cường chức năng và nâng cao hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, quy định về giáo dục theo hướng đơn tuyến, trách nhiệm và chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ. Tích cực đổi mới công tác thi, kiểm tra, đánh giá quá trình dạy và học trên cơ sở thiết lập kỉ cương thi cử; xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục; tuyển sinh, tuyển dụng phải cài tổ theo hướng chọn được chính xác người giỏi; đẩy mạnh công tác thanh tra giáo dục, tổ chức lại và dưa vào hoạt động hệ thống thanh tra chuyên môn trong giáo dục.

Thứ tư, chấn chỉnh, hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý giáo dục từ cấp bộ đến địa phương và các cơ sở giáo dục; thể chế hoá, cụ thể hoá vai trò, chức năng của các cấp quản lý.

Thứ năm, tổ chức đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức, kĩ năng quản lý và lập kế hoạch; sử dụng các phương tiện, thiết bị kĩ thuật cho cán bộ quản lý giáo dục để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý giáo dục, thu thập, xử lý cung cấp các số liệu đáng tin cậy và được cập nhật thường xuyên về giáo dục, kinh tế - xã hội liên quan, giúp cho việc đánh giá tình hình và ra quyết định nhanh, chính xác.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng của đội

ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Kinh nghiệm cho thấy, muốn phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục cần phải đi từ khâu đột phá, quan tâm tới vấn đề đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Muốn đổi mới giáo dục - đào tạo trước hết phải đặt đội ngũ này ở vị trí trung tâm và được xem là linh hồn, là cốt tử của giáo dục.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cần sớm hoàn thiện đề án về đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Trong đó, cần coi trọng cả 3 khâu: đào tạo, bồi dưỡng; sử dụng, đai ngộ; đánh giá và xử lý vi phạm. Về *đào tạo, bồi dưỡng*, cần quan tâm đầy đủ đến việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời coi trọng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, nhân cách nhà giáo, những người không đủ trình độ chuyên môn để đứng lớp thì cho đi học để nâng cao trình độ hoặc nghỉ hưu sớm, tạo điều kiện tuyển sinh viên giỏi của các trường, khoa sư phạm. Về *sử dụng, đai ngộ*, thực hiện chế độ, chính sách nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho giáo viên. Về *đánh giá và xử lý vi phạm*, phải sàng lọc, phân loại chính xác, thường phạt phản minh đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Ai không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, vi phạm về phẩm chất đạo đức, không nghiêm túc thực hiện các quy định, quy chế thì phải có cách xử lý thích đáng. Khi đánh giá giáo viên, phải gắn trình độ chuyên môn với tư cách đạo đức, lối sống mô phạm.

Thứ bảy, thay đổi cơ cấu đầu tư và phương pháp tiếp cận mới trong cấp kinh phí cho giáo dục trên cơ sở hiệu quả thực hiện và quyền tự chủ ở cấp cơ sở, đồng thời phải triệt để tiết kiệm. Bộ có thể tập trung nguồn lực nhiều hơn vào chức năng “quản lý nhà nước” theo đúng nghĩa, tập trung đầu tư cho các vùng khó khăn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, đồng bào các dân tộc thiểu số, những đối tượng chính sách xã hội và những hướng phát triển trọng điểm.

Thứ tám, thực hiện xã hội hoá giáo dục

bằng việc huy động được mọi tiềm năng và nguồn lực của xã hội, tăng cường cơ sở vật chất, mở rộng quy mô, đa dạng hóa loại hình và hình thức đào tạo, tăng cơ hội được học tập cho các tầng lớp nhân dân, nhất là cho những người nghèo, những người sống trong các vùng kinh tế - xã hội khó khăn, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo cơ sở pháp luật kích thích cạnh tranh, mang lợi ích cho dân và giảm gánh nặng cho Nhà nước.

Ngành Giáo dục và Đào tạo cùng các cấp chính quyền địa phương cần thực hiện tốt các giải pháp huy động trí tuệ, nguồn lực tham gia thực hiện việc đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa phổ thông thực sự có chất lượng, hiệu quả; phối hợp thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh; tham gia giải quyết những vướng mắc này sinh trong quá trình phát triển giáo dục.

Giáo dục bao giờ cũng có ý nghĩa quyết định vận mệnh tương lai mỗi dân tộc. Đổi mới quản lý giáo dục là một trong những giải pháp quan trọng để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đưa nền giáo dục - đào tạo nước nhà nhanh chóng có một trình độ tương xứng đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Việc chấn chỉnh nền giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là một vấn đề phức tạp, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để đạt mục tiêu. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần triển khai mạnh mẽ chương trình cải cách hành chính, tạo ra những đổi mới căn bản về cơ chế quản lý giáo dục - đào tạo nhằm thực hiện tốt vai trò quản lý của Nhà nước.

Trong thời gian tới, quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo cần tập trung vào các nội dung sau:

Một là, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật để quản lý và điều tiết thống nhất toàn bộ hoạt động giáo dục - đào tạo trên phạm vi cả nước; bao gồm, giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục chuyên

nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên.

Hai là, tăng cường đầu tư, tăng tỉ trọng chi trong ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo; đồng thời, ban hành các chính sách thích hợp nhằm huy động các nguồn đầu tư trong nhân dân, viện trợ của các tổ chức quốc tế, kể cả vay vốn nước ngoài để phát triển giáo dục.

Ba là, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Sử dụng giáo viên đúng năng lực, đãi ngộ đúng công sức và tài năng với tinh thần ưu đai và tôn vinh nghề dạy học.

Bốn là, đẩy mạnh hoạt động thanh tra giáo dục nhằm thiết lập kỷ cương pháp luật trong hoạt động giáo dục - đào tạo, ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm pháp luật, chính sách của Nhà nước, bảo vệ lợi ích của người đi học và cơ sở giáo dục - đào tạo.

Năm là, hoàn thiện và củng cố bộ máy từ Bộ Giáo dục và Đào tạo đến các cơ quan quản lý giáo dục - đào tạo ở địa phương, đẩy mạnh việc phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

Sáu là, để thực hiện tốt những nội dung quản lý giáo dục - đào tạo, vấn đề quan trọng là phải định rõ quyền hạn, trách nhiệm quản lý giáo dục - đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của các bộ và UBND các tỉnh, thành phố, các huyện, quận và cơ sở giáo dục về các khâu quy hoạch, kế hoạch, tổ chức và cán bộ, tài chính, thanh tra và kiểm tra. Mặt khác, phải tổ chức sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, mọi gia đình và mọi người cùng với ngành Giáo dục - Đào tạo chăm lo xây dựng sự nghiệp giáo dục theo phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", xây dựng môi trường giáo dục đồng thuận nhà trường - gia đình và xã hội. □